|  |  |
| --- | --- |
| Thẻ <img> | |
| Thuộc tính **alt** | * Tạo ra một dòng chữ để thay thế cho hình ảnh khi không hiển thị được (mạng chậm), nếu trình duyệt không tìm thấy ảnh thì nó sẽ hiển thị thuộc tính alt |
| Phần mềm đọc màn hình | * ọc ra các văn bản và đọc cho người dùng nghe nội dung trang web. Phần mềm đọc màn hình giúp hỗ trợ cho người mù hoặc thị lực yếu hay người khó đọc. |
| Kích thước ảnh | Cả 3 thuộc tính **width**, **height**, and **style**đều hợp lệ trong HTML5.  Tuy nhiên, ta nên dùng thuộc tính **style** để  tránh việc kích thước ảnh bị các thuộc tính css khác điều khiển |
| Thuộc tính **src** |  |
| * Dùng thẻ **<img>** để định nghĩa một hình ảnh * Dùng thuộc tính **src** để định nghĩa URL của hình ảnh * Dùng thuộc tính **alt** để định nghĩa dòng chữ thay thế cho ảnh khi ảnh không hiển thị được * Dùng thuộc tính **width** và **height** để định nghĩa kích thước của ảnh * Dùng thuộc tính CSS **width** and **height** để chắc chắn định nghĩa kích thước ảnh (không bị các thuộc tính CSS khác ghi đè) * Dùng thuộc tính CSS **float** để xếp vị trí ảnh * Dùng thẻ **<map>** để định nghĩa một bản-đồ-ảnh(image-map) * Dùng thẻ **<area>** để định nghĩa các vùng có thể click bản-đồ-ảnh * Dùng thuộc tính **usemap**của thẻ <img> để trỏ ảnh đến thẻ <map> tương ứng | |